

**THÔNG TƯ**

**Quy định cơ quan, tổ chức thực hiện, nội dung, thời gian đào tạo  
để cấp chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y, pháp y tâm thần**

*Căn cứ Luật giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp;*

*Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo;*

*Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định cơ quan, tổ chức thực hiện, nội dung, thời gian đào tạo để cấp chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y, pháp y tâm thần.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định cơ quan, tổ chức thực hiện (sau đây gọi tắt là cơ sở đào tạo), thời gian, hình thức, nội dung đào tạo và cấp Chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y hoặc nghiệp vụ pháp y tâm thần.

**Điều 2. Cơ sở đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y, pháp y tâm thần**

1. Cơ sở đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y là Viện Pháp y quốc gia trực thuộc Bộ Y tế;
2. Các cơ sở đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y tâm thần bao gồm:
  - a) Viện Pháp y Tâm thần Trung ương trực thuộc Bộ Y tế;
  - b) Viện Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa trực thuộc Bộ Y tế.

**Điều 3. Thời gian và hình thức đào tạo**

1. Thời gian đào tạo: Từ đủ 03 tháng trở lên.
2. Hình thức đào tạo: Tập trung

#### **Điều 4. Nội dung đào tạo về nghiệp vụ giám định pháp y**

1. Khái quát về chuyên ngành Pháp y.
2. Chuyên môn, nghiệp vụ giám định trên người sống.
3. Chuyên môn, nghiệp vụ giám định pháp y trên tử thi, hài cốt.
4. Chuyên môn, nghiệp vụ giám định di truyền học pháp y.
5. Chuyên môn, nghiệp vụ giám định mô bệnh học trong pháp y.
6. Chuyên môn, nghiệp vụ giám định pháp y độc học.
7. Chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến thiên tai, thảm họa.
8. Thực nghiệm và thực tế tại địa phương.
9. Kiến thức pháp luật liên quan đến công tác giám định pháp y.

#### **Điều 5. Nội dung đào tạo về nghiệp vụ giám định pháp y tâm thần**

1. Khái quát về chuyên ngành Pháp y tâm thần.
2. Kiến thức chuyên môn giám định pháp y tâm thần.
3. Nghiệp vụ giám định pháp y tâm thần.
4. Quy trình giám định pháp y tâm thần.
5. Kỹ năng trong thực hiện giám định pháp y tâm thần.
6. Kiến thức pháp luật liên quan đến công tác giám định pháp y tâm thần.

#### **Điều 6. Chương trình, tài liệu đào tạo**

Trên cơ sở nội dung đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y, nghiệp vụ giám định pháp y tâm thần quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư này, giao:

1. Viện Pháp Y Quốc gia thuộc Bộ Y tế xây dựng và phê duyệt chương trình, tài liệu đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y.
2. Viện Pháp Y tâm thần Trung ương, Viện Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa trực thuộc Bộ Y tế xây dựng và phê duyệt chương trình, tài liệu đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y tâm thần.

#### **Điều 7. Cấp chứng chỉ**

1. Người học được cơ sở đào tạo cấp Chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y hoặc giám định pháp y tâm thần khi đáp ứng đủ các yêu cầu sau đây:

- a) Không vi phạm các quy định của khóa đào tạo;

b) Tham gia đầy đủ thời gian đào tạo và tích lũy đủ nội dung của chương trình đào tạo;

c) Kết quả kiểm tra, đánh giá năng lực đạt yêu cầu của khóa đào tạo;

d) Hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ của người học đối với cơ sở đào tạo.

2. Mẫu Chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y hoặc nghiệp vụ giám định pháp y tâm thần được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y và đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y tâm thần là một trong những điều kiện để bổ nhiệm giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y và pháp y tâm thần theo quy định của Luật giám định tư pháp.

### **Điều 8. Kinh phí đào tạo**

Kinh phí đào tạo nghiệp vụ giám định pháp y, pháp y tâm thần được thực hiện theo quy định của pháp luật.

### **Điều 9. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2019.

2. Bãi bỏ nội dung “là chứng chỉ do Viện Pháp y Quốc gia, Viện Pháp Y tâm thần Trung ương hoặc cơ sở đào tạo có Bộ môn Pháp y, Bộ môn Tâm thần cấp cho người tham gia khóa đào tạo hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ giám định từ đủ 03 tháng trở lên theo chương trình đào tạo đã được Bộ Y tế phê duyệt. Người đã có bằng hoặc chứng chỉ định hướng chuyên khoa trở lên về pháp y, pháp y tâm thần thì không phải qua đào tạo hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ giám định” quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 2 của Thông tư số 02/2014/TT-BYT ngày 15/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần.

### **Điều 10. Điều khoản chuyển tiếp**

Người đã có văn bằng đúng chuyên ngành về Pháp y, Pháp y Tâm thần đối với các loại hình đào tạo, bồi dưỡng: chuyên khoa sau đại học; định hướng chuyên khoa hoặc chứng chỉ đào tạo ngắn hạn đúng chuyên ngành về pháp y, pháp y tâm thần với thời gian tối thiểu từ đủ 03 tháng trở lên trước ngày Thông tư này có hiệu lực mà chưa được bổ nhiệm giám định viên Pháp Y hoặc Pháp y tâm thần thì không phải qua đào tạo để cấp chứng chỉ nghiệp vụ giám định pháp y, pháp y tâm thần.

## **Điều 11. Tổ chức thực hiện**

1. Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Bộ Y tế làm đầu mối tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Vụ Tổ chức cán bộ và các Vụ, Cục, Thanh tra Bộ Y tế có trách nhiệm phối hợp triển khai thực hiện Thông tư này.

3. Viện Pháp y quốc gia, Viện Pháp Y tâm thần Trung ương, Viện Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa trực thuộc Bộ Y tế có trách nhiệm sau đây:

a) Tổ chức thực hiện việc đào tạo và cấp Chứng chỉ nghiệp vụ giám định pháp y, pháp y tâm thần theo đúng quy định tại Thông tư này

b) Báo cáo Bộ Y tế (Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo) định kỳ tháng 12 hằng năm về kết quả khóa đào tạo, số học viên, số chứng chỉ đã cấp, công tác tổ chức, quản lý đào tạo.

Trong quá trình thực hiện Thông tư, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân báo cáo về Bộ Y tế (Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo) để xem xét, giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội (để giám sát);
- Văn phòng Chính phủ (Vụ KGVX, Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng (để biết);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND tỉnh, Tp trực thuộc TW;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị: Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng, Thanh tra Bộ Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- Y tế các Bộ, ngành;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, K2ĐT(5), PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Trường Sơn**

**PHỤ LỤC**  
**MẪU CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO NGHIỆP VỤ GIÁM ĐỊNH PHÁP Y HOẶC NGHIỆP**  
**VỤ GIÁM ĐỊNH PHÁP Y TÂM THẦN**  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2019 /TT-BYT ngày 28 tháng 3 năm 2019*  
*của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
 CẤP TRÊN TRỰC TIẾP      Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
 TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO

Số:      /CC-CSĐT (1)

**CHỨNG CHỈ**  
**Đào tạo nghiệp vụ ... (2)...**

Cấp cho ông/bà:.....

Sinh ngày: .....

Nơi sinh: .....

Đã hoàn thành chương trình đào tạo nghiệp vụ ...(2)...

Thời gian học: Từ ngày .....tháng... năm 20.... đến ngày.....tháng..... năm 20..

Tổng số: ..... tiết học (bằng chữ.....)

**NGƯỜI PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

(3) ,ngày.....tháng.....năm 201...  
**THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠO**  
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

Ghi chú:

(1) *Viết tắt bằng chữ in hoa;*

(2) *Tên chương trình đào tạo, bồi dưỡng: Nghiệp vụ giám định pháp y hoặc Nghiệp vụ giám định pháp y tâm thần;*

(3) *Địa danh nơi cơ sở đào tạo có trụ sở*

*Kích thước chứng chỉ: 19 x 27 cm – khổ ngang.*